

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất của ông (bà) Đinh Thị Ngọc Hồng để thực hiện Dự án Đường ven sông Cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toản, thành phố Biên Hòa (đoạn qua phường An Bình)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 5056/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thành phố Biên Hòa;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 7053/TTr-TNMT ngày 09 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 381,2m² đất của ông (bà) Đinh Thị Ngọc Hồng thuộc một phần thửa đất số 27, tờ bản đồ số 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa.

Ranh giới khu đất được xác định theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện ngày 08/02/2021 (kèm theo).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện Dự án Đường ven sông Cái đoạn từ đường Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toản, thành phố Biên Hòa (đoạn qua phường An Bình).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND phường An Bình có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) Đinh Thị Ngọc Hồng; trường hợp ông (bà) Đinh Thị Ngọc Hồng không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định

này tại trụ sở UBND phường An Bình, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư phường An Bình.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – chi nhánh Biên Hoà có trách nhiệm cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của thành phố.

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa, UBND phường An Bình và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai quản lý chặt chẽ khu đất đã thu hồi.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Phòng Văn hóa – Thông tin, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hoà, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – chi nhánh Biên Hoà, Chủ tịch UBND phường An Bình, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./s

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh ĐN;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh ĐN;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ĐN;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ĐN-CNBH;
- Thanh tra thành phố;
- TH: KTN;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Lộc

HỒ SƠ KỸ THUẬT THỬA ĐẤT

HE số: 44/HE.VPĐKĐĐ

1. Số hiệu thửa đất : 27

2. Địa chỉ :

3. Mục đích sử dụng : NTS

Tờ bản đồ địa chính số : 2

Phường An Bình

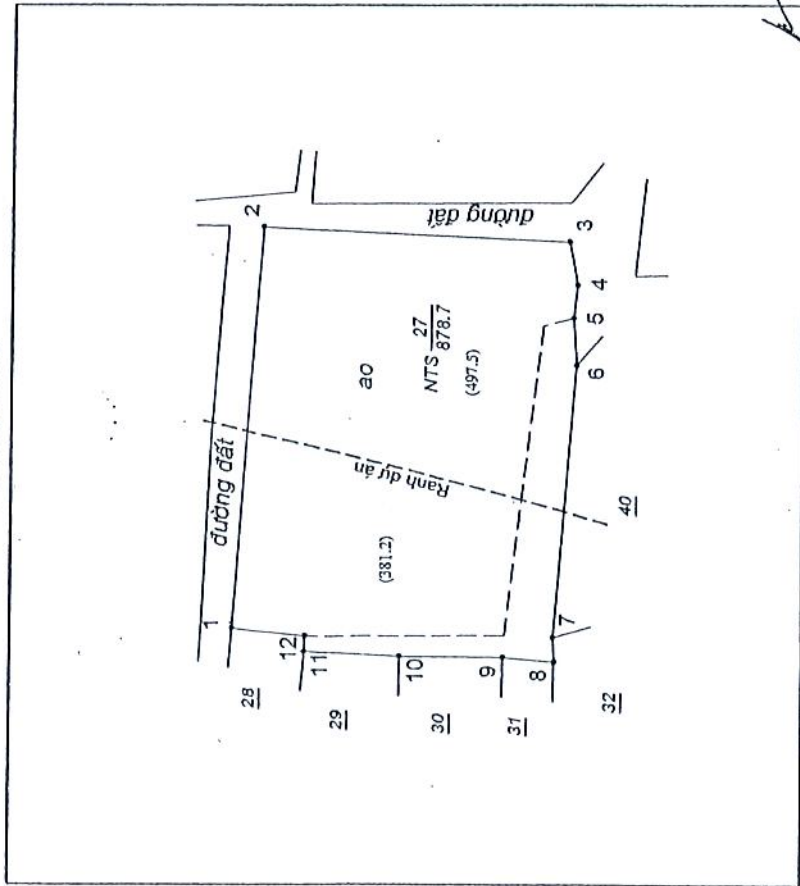
4. Tên chủ sử dụng :

Số hiệu mảnh bản đồ gốc :

TP. Biên Hòa

Tỉnh Đồng Nai

5. SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT



- Diện tích nằm trong dự án đường ven sông cái là: 381.2m²

- Diện tích còn lại của thửa đất là: 497.5m²

- Thửa đất này được trích và theo yêu cầu của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa tại hợp đồng số: 44/HE.VPĐK ngày 27/10/2020.

- Bản vẽ này chỉ phục vụ cho việc đến bù giải tỏa ngoài ra không sử dụng vào mục đích nào khác

6. BẢNG KÊ TỌA ĐỘ

Số hiệu góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
1	1209875.51	401784.11	32.54
2	1209873.01	401816.56	24.80
3	1209848.24	401815.42	3.63
4	1209847.56	401811.86	2.70
5	1209847.86	401809.17	3.82
6	1209847.60	401805.36	22.01
7	1209849.32	401783.42	1.98
8	1209849.26	401781.44	4.17
9	1209853.42	401781.80	8.42
10	1209861.84	401781.86	7.69
11	1209869.51	401782.26	1.24
12	1209869.49	401783.50	6.06
1	1209875.51	401784.11	

Ngày 8 tháng 02 năm 2021

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Giám Đốc

Kiểm Duyệt

VĂN PHÒNG GIÁM ĐỐC

ĐĂNG KÝ T. ĐỒNG NAI

ĐẤT ĐAI

Trần Hữu Phước